|  |  |
| --- | --- |
| BAN TÔN GIÁO CHÍNH PHỦ**VIỆN NGHIÊN CỨU** **CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2020* |

BÁO CÁO TÓM TẮT MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ DỰ ÁN KHOA HỌC

**TÊN DỰ ÁN: KHẢO SÁT, NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP ĐỐI VỚI CÁC “HIỆN TƯỢNG TÔN GIÁO MỚI” Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

DỰ ÁN KHOA HỌC CẤP BAN

QĐ phê duyệt số 112/QĐ-TGCP, ngày 23/4/2018 của Trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ;

Đơn vị thực hiện: Viện Nghiên cứu chính sách tôn giáo

Thời gian thực hiện năm 2018 - 2019

**1. Tính cấp thiết của đề tài**

“Hiện tượng tôn giáo mới” xuất hiện ở nhiều nước trên thế giới từ thập niên 60 của thế kỷ XX trở lại đây, là một trong những vấn đề thời sự của tôn giáo thế kỷ XIX, dù rằng cho đến nay người ta còn phải tiếp tục trao đổi, tranh luận để tìm ra một khái niệm tương đối đầy đủ và đặt tên cho các hiện tượng này một cách chính xác nhất. Theo các nhà nghiên cứu, từ năm 2001 đến nay, chúng luôn chuyển biến nhanh chóng và có những ảnh hưởng nhất định đối với đời sống xã hội của nhiều nước trên thế giới.

Theo thống kê chưa đầy đủ từ các cơ quan chức năng, đến cuối thập kỷ 90 của thế kỷ XX, ở Việt Nam hiện diện khoảng 70- 80 “hiện tượng tôn giáo mới”. Trong đó có nhiều “ hiện tượng tôn giáo mới” từ nước ngoài du nhập vào Việt Nam như: Thanh Hải Vô Thượng Sư (từ Đài Loan), Vô vi pháp (từ Pháp), Nhất quán đạo…, Ở trong nước, các “hiện tượng tôn giáo mới” hình thành và phát triển ngày một nhiều, tập trung chủ yếu ở khu vực đồng bằng Bắc bộ và trung du như: Long Hoa di lặc, Tâm linh Hồ Chí Minh, Giáo hội Lạc hồng…, đặc biệt trong thời gian gần đây khu vực Tây Nguyên cũng xuất hiện khá nhiều “hiện tượng tôn giáo mới” như: Hà Mòn, Canh Tân đặc sủng, Ami Sara, Pờ Khắp Brau, Giáo hội Tin Lành đấng Christ Việt Nam…

Hoạt động của các “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam thời gian qua đã tác động không nhỏ đến nhiều mặt của đời sống xã hội, gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương và đặt ra nhiều vấn đề cần quan tâm, giải quyết.

Các “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam đều chưa được công nhận về mặt pháp lý, chưa được cấp đăng ký hoạt động và công nhận về tổ chức. Công tác với loại hình này chủ yếu là vận động, thuyết phục hoặc đấu tranh xoá bỏ và phụ thuộc vào nhiều nhận thức chủ quan của từng địa phương.

Chính vì vậy, vấn đề cấp thiết hiện nay là cần nghiên cứu, khảo sát và đánh giá toàn diện về các “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam, đồng thời xây dựng những luận cứ khoa học, thực tiễn cho việc hình thành chủ trương, chính sách, pháp luật đối với “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam hiện nay. Việc triển khai Dự án **Khảo sát, nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp đối với các “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam hiện nay** là thực sự cần thiết và quan trọng đối với công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trong tình hình mới.

**2. Mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài**

**2.1. Mục tiêu nghiên cứu**

Khảo sát, nghiên cứu, đánh giá toàn diện về thực trạng và công tác đối với các “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam hiện nay; dự báo xu hướng và đề xuất chủ trương, chính sách, giải pháp công tác đối với “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam trong thời gian tới.

**2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Làm rõ một số khái niệm liên quan như “hiện tượng tôn giáo mới”, “tà đạo”, “đạo lạ”, khái quát về “hiện tượng tôn giáo mới” trên thế giới hiện nay; xác định nguyên nhân hình thành, phát triển của các “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam;

- Nhận diện, phân loại, số lượng, sự phân bố và đặc điểm cơ bản của các “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam; phân tích tác động của “ hiện tượng tôn giáo mới” đối với đời sống kinh tế, chính trị, xã hội và văn hoá, đạo đức ở Việt Nam hiện nay;

- Làm rõ thực trạng công tác đối với “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam hiện nay, những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; xác định được những vấn đề đặt ra trong công tác đối với “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam hiện nay;

- Phân tích cơ sở dự báo và dự báo xu hướng của các “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam hiện nay trong xu thế toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế; đề xuất chủ trương, chính sách và giải pháp công tác đối với các “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam trong thời gian tới;

- Hình thành hệ thống dữ liệu có cơ sở khoa học về “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam.

**3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

**3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Dự án xác định đối tượng khảo sát, nghiên cứu là các “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam hiện nay

**3.2. Phạm vi nghiên cứu**

*- Về không gian*: Nghiên cứu, khảo sát “hiện tượng tôn giáo mới” trên phạm vi cả nước, tập trung đi sâu phân tích những khu vực tiêu biểu có xuất hiện nhiều “hiện tượng tôn giáo mới” như: khu vực miền núi phía Bắc, khu vực đồng bằng Bắc Bộ, khu vực Tây Nguyên.

*- Về thời gian*: Dự án nghiên cứu, khảo sát về các “hiện tượng tôn giáo mới” xuất hiện ở Việt Nam từ năm 1990 đến nay. Chọn mẫu “hiện tượng tôn giáo mới” điển hình.

**4. Phương pháp nghiên cứu**

*- Khảo sát, điều tra*

Điều tra về thực trạng và tác động (tích cực, tiêu cực) của các “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam nhằm mục đích thu thập thông tin làm căn cứ để nhận diện, phân loại và đánh giá toàn diện về thực trạng và tác động của các “hiện tượng tôn giáo mới” đối với đời sống xã hội ở Việt Nam hiện nay.

 *- Phân tích văn bản*

 Tập trung phân tích nội dung dựa trên khung phân tích về các nhân tố chính trị và vị thế: bối cảnh cụ thể nơi tồn tại và sự tương tác giữa các nhân tố với nhau; những căng thẳng nảy sinh; kết quả của sự tương tác.

**5. Kết cấu của đề tài**

**Chương 1**: Những vấn đề về “hiện tượng tôn giáo mới”.

**Chương 2**: Thực trạng và công tác đối với các “hiện tượng tôn giáo mới”.

**Chương 3:** Dự báo xu hướng của các “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam. Giải pháp và kiến nghị./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Trung tâm Thông tin (Trang TT điện tử);- Viện trưởng VNCTG (để b/c);- Lưu Viện NCCSTG. | **PHÓ VIỆN TRƯỞNG** **Nguyễn Đức Dũng** |